**TÂY TIẾN**

**Quang Dũng**

**Câu 1: Giới thiệu về tác giả, tác phẩm**

***1. Nhà thơ Quang Dũng*** (1921 – 1988)

Quang Dũng tên thật là Bùi Đình Diệm quê ở Hà Tây. Quang Dũng là một nghệ sĩ đa tài: vẽ tranh, sáng tác thơ, nhạc, viết văn xuôi nhưng thành công hơn hết là một nhà thơ. Thơ Quang Dũng vừa hồn nhiên, tinh tế vừa mang vẻ đẹp hào hoa phóng khoáng, đậm chất lạng mạn đặc biệt thơ ông có sự kết hợp độc đáo của những vẻ đẹp nghệ sĩ: thi trung hữu hoạ, thi trung hữu nhạc.

Sau CMT8, Quang Dũng tham gia quân đội.

***2. Bài thơ Tây Tiến***

*a. Hoàn cảnh sáng tác*

- Quang Dũng là một thanh niên trí thức, một nghệ sĩ lãng mạn từ Hà Nội ra đi kháng chiến cùng toàn dân.

- Tây Tiến là một đơn vị quân đội được thành lập năm 1947, làm nhiệm vụ chiến đấu và bảo vệ vùng rừng núi phía Tây rộng lớn và hiểm trở của Tổ quốc (miền Tây Bắc Bộ VN và vùng thượng Lào). Chiến sĩ Tây Tiến phần đông là thanh niên, học sinh Hà Nội, lần đầu tiên đến với chiến trường khắc nghiệt. Trong điều kiện rừng thiêng nước độc, sinh hoạt của họ vô cùng thiếu thốn gian khổ đặt biệt là bệnh sốt rét hoành hành dữ dội, tuy vậy họ vẫn lạc quan chiến đấu và rất lạng mạn.

- Quang Dũng làm đại đội trưởng ở đó rồi chuyển qua đơn vị khác ở Phù Lưu Chanh – Hà Tây , nhớ đơn vị cũ nhà thơ viết bài thơ Nhớ Tây Tiến năm 1948 sau in lại và đổi tên thành “Tây Tiến”

*b. Số phận của bài thơ*: Bài thơ có một số phận chìm nổi vì mới khi ra đời đã đươck lưu truyền rộng rãi nhưng sau đó do quan niệm sai lầm ấu trĩ của một số người trong giới văn học nên bài thơ bị coi là mộng rớt, buồn rớt vì thế ít được nhắc đến. Mãi đến thời kì đổi mới, trong xu hướng nhận thức lại các giá trị văn học, bài thơ Tây Tiến mới được khôi phục vị trí của nó trong lịch sử văn học.

**Câu 2: Phân tích đoạn I bài thơ Tây Tiến**

- Đoạn 1 là hoài niệm, là kí ức của nhà thơ, nỗi nhớ về con đường hành quân của người lính TT mà nhà thơ đã chiến đấu cùng đồng đội.

- Nỗi nhớ “Tây Tiến ơi”

Địa bàn chiến đấu của những người lính Tây Tiến là vùng biên giới Việt Lào ở phía tây Tổ quốc, một vùng rừng núi xa xôi hiểm trở. Tuy nhiên, đây là vùng đất đã ghi dấu những kỉ niệm khó quên của tình động đội, của cảnh và người vì thế khi cách xa, nhà thơ cảm thấy xao xuyến, thiết tha:

*“ Sông Mã xa rồi Tây Tiến ơi”*

+ Tiếng gọi TT như gọi một người thân quen, tiếng goi từ những cảm xúc ấp ủ bấy lâu nay có dịp được thổ lộ, tâm tình.

+ Nỗi nhớ chơi vơi: nỗi nhớ mông lung, mơ hồ nhưng đầy ắp, mênh mang trong lòng. Cái chơi vơi của núi rừng, vách đá, lưng đèo giờ đây trở thành nỗi nhớ như một niềm ám ảnh, trải dài cả trong không gian và thời gian. Âm ơi da diết ngân vang như vọng ra từ tấm tình da diết đồng vọng cùng núi rừng tạo nên sự khắc khoải, dư vang đến nao lòng.

- Nỗi nhớ về con đường hành quân

+ Con đường hành quân của người lính Tây Tiến gắn liền với những địa danh xa lạ gợi sự hoang dã, xa xôi, bí hiểm.

+ Sự khốc liệt của rừng núi Tây Bắc còn được tô đậm bằng hình ảnh “sương lấp, heo hút cồn mây” gợi ấn tượng về sự ảm đạm, nặng nề của đất trời với sương mù dày đặc bao phủ khiến những bước chân nhọc nhằn mỏi mệt.

+ Giữa rừng núi sương khói, nhà thơ với tâm hồn lãng mạn đã tìm ra nét đẹp bất ngờ: “Hoa về trong đêm hơi” 🡪Hoa bao đời nay vẫn gợi về những vẻ đẹp tinh tuý. Hoa về trong giấc mơ của người lính đã giúp họ vơi bớt đi nỗi nhọc nhằn trên con đường hành quân và phần nào thấy được vẻ đẹp lãng mạn trong tâm hồn những người lính trẻ.

+ Với việc sử dụng từ láy gợi hình, gợi cảm, đường hành quân được QD tái hiện với những con dốc gập ghềnh, khúc khuỷu, hiểm trở vừa cao thăm thẳm vừa sâu hun hút như lẫn vào những cồn mây.

*Dốc lên khúc khuỷu dốc thăm thẳm*

*Heo hút cồn mây súng ngửi trời*

*Ngàn thước lên cao, ngàn thước xuống*

Giọng điệu câu thơ như tiếng thở dài của người lính Tây Tiến, mệt nhọc ngắt quãng bởi đang leo lên đến dốc cao đến tận trời. Đặc biệt với câu thơ “ngàn thước..thước xuống” như bẽ gãy làm đôi cực tả hai phía lên xuống của đồi dốc.

* Tất cả những dữ dội, khốc liệt của núi rừng miền Tây đã làm nền cho sự xuất hiện của người lính Tây Tiến với vẻ đẹp tư thế và tâm hồn, vừa là người lính vừa là một thi sĩ.

Bất ngờ sao hình ảnh “súng ngửi trời” vừa gợi về hình ảnh thực vừa là hình tượng giàu ý nghĩa. Người lính với những khẩu súng trên vai hành quân qua những dốc cao tưởng như mũi súng có thể chạm trời. Nhưng qua cách nhân hoá đến cường điệu, tác giả đã đem lại niềm vui, ẩn chứa niềm tự hào bằng cách đo chiều cao một cách tinh nghịch của người lính dỉ dỏm, hay đùa. Hay câu thơ còn gợi tư thế đứng sừng sững hiên ngang làm chủ đất trời của người lính.

+ Và thấp thoáng trong màn mưa ở núi rừng heo hút, mịt mờ sương khói, hình ảnh *nhà ai* tạo cảm giác thân quen, thanh thản, nhẹ nhàng bởi hàng loạt thanh bằng nối nhau liên tiếp. Quang Dũng đã biết làm “mềm hoá” câu thơ bằng bức tranh mưa thật đẹp. Trong cách hỏi “nhà ai” vừa gợi nhớ vẻ hoang sơ, thơ mộng của núi rừng, vừa bộc lộ cái tình tha thiết, ngọt ngào trong tâm hồn người lính.

- Những nẻo đường trắc trở đã khiến những người lính Tây Tiến ngã xuống vì sức tàn lực kiệt. Cái chết không gợi sự bi thảm vì súng vẫn trong tay, mũ trên đầu đầy hiên ngang. Anh vẫn không bỏ cuộc cho đến khi từ giã cuộc đời.

- Nhưng đoàn quân Tây tiến vẫn tiếp tục đi tiếp và vẫn phải đối diện với thiên nhiên đầy đe doạ. Cặp từ “*chiều chiều”, “đêm đêm*” đã gợi được sự liên tục, đằng đẵng của thời gian và tạo ấn tượng những nguy hiểm luôn đe doạ rập rình người lính.

- Nỗi nhớ Mai Châu thiết tha với bát cơm lên khói và mùi hương nếp xôi ấm áp tình quân dân. Hương thơm của cơm nếp còn là một ẩn dụ thể hiện tấm lòng thơm thảo của cô em Mai Châu. Cụm từ “*Mai Châu mùa em*” với những thanh bằng trong câu thơ gợi được cảm giác vương vấn khó tả trong lòng người lính TT. Đó chính là nơi dừng chân yên bình của người lính sau ngày dài hành quân đầy mệt mỏi, khắc nghiệt.

🡺 Con đường hành quân của những người lính Tây Tiến tuy dữ dội mà vẫn thơ mộng, đầy gian khổ mà vẫn hào hùng. Điều đó có được nhờ những nghị lực vượt lên hiểm nguy và vẻ đẹp tâm hồn tinh tế lãng mạn của những chàng trai Tây Tiến mà những khó khăn hiểm trở của rừng núi Tây Bắc không thể nào làm khuất phục. Quá khứ đã khép lại thế nhưng với những con người đã ra đi và sống cùng cuộc chiến ấy như Quang Dũng, tất cả vẫn còn vẹn nguyên như một hồi ức đáng sống và đáng nhớ.

**Câu 3: Phân tích đoạn II bài thơ Tây Tiến**

- Nỗi nhớ những kỉ niệm về thiên nhiên và con người miền Tây.

- Từ đoạn 1 chuyển sang đoạn 2, bài thơ sự thay đổi về giọng điệu, bút pháp và sắc thái thẩm mĩ. Đoạn 2 mở ra với những vẻ đẹp của thiên nhiên và con người miền Tây. Nét đẹp thơ mộng, mơ màng của thiên nhiên hoà với vẻ đẹp của tình dân quân thắm thiết, đậm đà.

***1. Nhớ đêm liên hoan***

Doanh trại sơ sài, khô khan của người lính bỗng nhiên bừng sáng lên như một hội đuốc hoa rực rỡ:

*Doanh trại bừng lên hội đuốc hoa*

- Cách dùng từ “bừng lên” và hình ảnh “đuốc hoa” gợi cho ta cảm tưởng cảnh núi rừng không âm u, đáng sợ mà rực rỡ, lộng lẫy, tưng bừng như bó hoa lửa trong đêm liên hoan quân dân. Chữ *bừng* là một chữ có thần, giàu sức gợi, vừa tả thực vừa góp phần bộc lộ cảm xúc vui sướng, ngỡ ngàng đầy bất ngờ của người lính Tây Tiến .

- Cách dùng từ “đuốc hoa” theo hình ảnh ẩn dụ cho thấy Quang Dũng khá mạnh dạn trong việc sáng tạo ngôn từ, hình ảnh, tạo ra một liên tưởng đầy lãng mạn, đẹp đẽ.

- Tâm hồn người lính Tây Tiến vốn lãng mạn, trẻ trung nên ngạc nhiên thích thú đến ngỡ ngàng, đắm đuối khi được ngắm nhìn em với xiêm áo lộng lẫy, với dáng vẻ thẹn thùng, e ấp, kín đáo mà lại nồng nàn trong “man điệu” huyền ảo:

*Kìa em xiêm áo tự bao giờ*

*Khèn lên man điệu nàng e ấp*

- Không chỉ thế, vốn là những chàng trai Hà Nội hào hoa, lãng mạn, tâm hồn người lính trải mình để bắt rất nhạy với tiếng nhạc tươi vui ở Viên Chăn nước Lào rồi say mê trong mộng tưởng:

*Nhạc về Viên Chăn xây hồn thơ*

Thiên nhiên cảnh núi rừng miền Tây lung linh, mơ màng trở về trong kí ức của người thơ Quang Dũng có hồn và cũng thật tình tứ. Tất cả đã hoà cùng nhau thật quyện trong đêm liên hoan quân dân ấm áp, vẹn tình vì thế mà những câu thơ như được cất cánh, bay bổng, say mê chan hoà màu sắc, âm thanh, tình người.

***2. Một chiều Mộc Châu***

Bốn câu thơ tiếp theo mở ra vẻ đẹp thơ mộng của thiên nhiên miền Tây nhưng ở một sắc thái khác. Cảnh vật nhoà mờ dần nhưng chính vì thế mà có hồn hơn, mềm mại hơn. Câu thơ như những câu hỏi nhưng thật ra đã ngầm trả lời “có thấy”, “có nhớ”…phù hợp với tâm trạng hoài niệm về những gì đã xa.

Những bông lau chập chờn lay động trên những bến bờ như có hồn đang lưu luyến tiễn đưa:

*Có thấy hồn lau nẻo bến bờ*

Hay chính tâm hồn nhà thơ đã hoà nhập vào cảnh vật để thấy được hồn của cảnh, vẻ đẹp lung linh của cảnh Tây Bắc trong mỗi bông lay khẽ lay động phất phơ.

Và cả những bông hoa dập dềnh trên dòng nước lũ mà lại rất tình tứ:

*Trên dòng nước lũ hoa đong đưa*

Cây lau có hồn, bông hoa đong đưa, thiên nhiên Tây Bắc trong nỗi nhớ của Quang Dũng đẹp lung linh, thơ mộng.

Nổi lên trên cảnh của bức tranh thiên nhiên thơ mộng ấy là hình ảnh, dáng người vững chãi, hiên ngang trên con thuyền độc mộc giữa dòng nước lũ. Đó là những chàng trai, cô gái hay chính là những người lính Tây Tiến đẹp kiêu hùng giữa buổi chiều sương Châu Mộc. Hình ảnh ấy tạo thêm một vẻ đẹp rắn rỏi, khoẻ khoắn giữa thiên nhiên tình tứ, mơ màng.

Quang Dũng vốn là một nghệ sĩ tài hoa ở nhiều phương diện vì thế đoạn thơ như đưa ta vào một thế giới của cái đẹp, một thế giới của cõi mơ đầy ánh sáng, âm thanh, hình ảnh. Tám câu thơ, 2 phong cảnh nhưng cùng chung cảm xúc say đắm mơ màng của tâm hồn lãng mạn, hào hoa. 4 câu đầu rạo rực, say mê ngỡ ngàng ngân vang, 4 câu sau lắng đọng, uyển chuyển, giao hoà. Những hồi ức hiện vể thấp thoáng hư ảo mà thiết tha, rất đỗi chân thành.

Trong những ngày chiến đấu ở miền tây xa xôi, gian khổ, hồn thơ lãng mạn của Quang Dũng hay của cả người lính Tây Tiến luôn bị hấp dẫn bởi vẻ đẹp mơ màng mang màu sắc bí ấn như huyền thoại của xứ lạ phương xa.

Vì thế khi rời xa, cách xa một thời gian dài, tất cả những kỉ niệm ấy trở về trong kí ức người lính Tây Tiến như tiếng gọi ngân vang của núi rừng, da diết, lung linh.

**Phần kết**: Ở đoạn 2, thiên nhiên Tây Bắc hiện lên thật thơ mộng, tình tứ, con người Tây Bắc xinh đẹp, duyên dáng và nhất là tình nghĩa quân dân ấm áp, nồng nàn. Vì thế dẫu có cách xa, tưởng thời gian làm xoá nhoà thế mà vẫn đầy ắp trong kí ức mơ hồ, xa xôi để Quang Dũng chắp bút viết nên những vần thơ gợi cảm đến như vậy.

**Câu 4: Phân tích đoạn III bài thơ Tây Tiến**

- Nỗi nhớ về đồng đội thân yêu – hình ảnh người lính Tây Tiến

- Hình ảnh người lính Tây Tiến được khắc hoạ bằng bút pháp lãng mạn nhưng không thoát li hiện thực và cảm xúc bi tráng

1. Người lính Tây Tiến được Quang Dũng tả thực bằng những nét trần trụi, cụ thể đến bất ngờ:

*Tây tiến đoàn binh không mọc tóc*

Câu thơ có âm hưởng mạnh mẽ nhờ những từ được sử dụng độc đáo, sáng tạo. Hình ảnh “không mọc tóc” chứ không phải rụng tóc gợi cái giọng điệu và khẩu khí ngạo nghễ, ngang tàn, hồn nhiên, tinh nghịch.

Hình ảnh “Quân xanh màu lá dữ oai hùng” càng tô đậm thêm hình ảnh dữ dội của đoàn quân. Câu thơ mang vẻ đẹp hiện thực rất đỗi xúc động về những người lính Tây Tiến vì căn bệnh sốt rét, thiếu thuốc men, chiến đấu trong điều kiện rừng thiên nước độc vì thế mà da xanh xao, tóc rụng không thể mọc được. Nhưng trong cái khắc nghiệt của hoàn cảnh và sự xuống sắc của ngoại hình vẫn không làm cho hình ảnh người lính Tây Tiến yếu đuối, tàn tạ. Quang Dũng thật khéo khi dùng cách đảo ngữ “xanh màu lá” và hình ảnh “dữ oai hùm” vẫn gợi được cái cứng cỏi, dữ dội của người lính chấp nhận gian khổ, dạn dày hiểm nguy. Nói về họ, QD vẫn dùng từ “đoàn binh” gợi cảm giác về một đội ngũ đông đảo, hừng hực khí thế.

2. Giọng điệu câu thơ mạnh mẽ, cứng cỏi cùng biện pháp đối lập giữa ngoại hình tiều tuỵ, xanh xao với sức mạnh ý chí, tinh thần toả sáng khí thế oai phong lẫm liệt tựa như chúa tể rừng xanh, sáng ngời trong ánh mắt quyết tâm bảo vệ Tổ quốc *“Mắt trừng gửi mộng qua biên giới”.* Giấc mộng cao cả được gửi gắm qua đôi mắt quyết tâm đấy khí chất đã tiếp thêm sức mạnh cho người lính TT vượt qua những khó khăn, khắc nghiệt trên chặng đường hành quân để tiếp bước vững vàng, hi vọng.

Ngoại hình người lính Tây Tiến được xây dựng bởi những nét bút chân thực không hề cường điệu. Đó là bức chân dung đầy ấn tượng của những người lính Tây Tiến một thời, họ không cá biệt mà rất chung, rất tiêu biểu của những anh vệ quốc đoàn thời kháng chiến chống Pháp.

“Anh với tôi biết từng cơn ớn lạnh

Sốt run người vầng trán ướt mồ hôi”

(Đồng chí – Chính Hữu)

Giọt giọt mồ hôi rơi

Trên trán anh vàng nghệ

Anh vệ quốc quân ơi

Sao mà yêu anh thế

(Cá nước – Tố Hữu)

3. Và vì mang vẻ đẹp hoà hoa của những chàng trai thành phố nên bên cạnh vẻ đẹp trần trụi của ngoại hình người lính ấy vẫn giữ cho mình góc tâm hồn thật đẹp:

*“Đêm mơ Hà Nội dáng kiều thơm”*

Khoảng sâu kín trong nội tâm của người lính Tây Tiến được hé mở trong câu thơ trên. Hình ảnh “dáng kiều thơm” là bóng dáng đẹp, yêu kiều, mềm mại của những cô gái Hà Nội thanh lịch như những bông hoa thơm ngát, tô điểm sắc hương cho đời. Hình ảnh ấy hiện về trong giấc mơ người lính Tây Tiến da diết, đầy tình tứ.

Hẳn phải rất hiểu người lính tây Tiến , những người đồng đội của mình, Quang Dũng mới có những câu thơ rất người, rất tình đến như vậy. Hay câu thơ cũng là một sự hé lộ một thoáng riêng tư, góc đa tình ở người thơ Quang Dũng vốn lãng mạn, hào hoa. Mà nói như giáo sư Trần Đình Sử: “*dáng kiều thơm là một vầng sáng lung linh hiện về trong kí ức “tố cáo” nét đa tình, chất lãng mạn của người lính Tây Tiến”.*

Trong những ngày tháng khắc nghiệt nơi chiến trường ác liệt, đối diện với ranh giới mong manh của sự sống và cái chết, một nét thơm, một nét tình thơ mộng ấy hẳn là một chỗ dựa tinh thần giúp người lính vơi đi nỗi gian khổ, là một sự vỗ về, an ủi giúp họ giữ được sự thanh thản, bình an trong tâm hồn để tiếp tục cuộc chiến.

Câu thơ đã từng một thời bị lên án “mộng rớt”, “buồn rớt” kiểu tư sản lãng mạn nhưng thật ra Quang Dũng đã tả đúng, nhớ đúng cái chất hoà hoa, mơ mộng của những chàng trai Hà Nội. Giáo sư Nguyễn Đăng Mạnh cho rằng: “Câu thơ đẹp một cách thật hiền lành”

Rất đẹp nhưng cũng chỉ như một nét thoáng qua trong cõi mộng, hiện thực chiến đấu của người lính vẫn là kí ức ám ảnh khôn nguôi. Đoàn quân Tây Tiến chiến đấu ở biên giới phía Tây Tổ quốc và một sự thật khắc nghiệt của chiến tranh đang bày ra trước mắt:

*Rải rác biên cương mồ viễn xứ*

Một đặc điểm của cảm hứng lãng mạn là không lẩn tránh cái bi mà ngược lại luôn coi cái chết, sự hi sinh sa trường của người chiến sĩ là biểu hiện cao nhất của cái đẹp. Quang Dũng đã sử dụng từ Hán Việt để miêu tả một cách trân trọng về những người lính Tây Tiến đã hi sinh trên con đường chiến đấu. Nhưng câu thơ cũng gợi lên cảm xúc bi thương về sự thật côi cút của những nấm mồ nơi xa xôi, hoang vắng, lạnh lẽo không một nén hương, không một bàn tay chăm sóc, những nấm mồ sẽ bị bào mòn theo thời gian và mưa nắng.

Nhưng ngay sau đó là câu thơ:

*Chiến trường đi chẳng tiếc đời xanh*

Âm điệu của câu thơ trở nên mạnh mẽ, dứt khoát với từ khẳng định ‘chẳng tiếc” thể hiện sự quyết tâm cao độ bởi người lính Tây Tiến đã chọn cho mình một lẽ sống gắn liền với sự hi sinh cao cả, cuộc đời riêng cho Tổ Quốc, dù với họ “đời xanh” là cuộc đời tươi đẹp hé mở một tương lai đầy hi vọng. Câu thơ mang âm hưởng hào hùng của một thế hệ thanh niên, mang khí phách hiên ngang của tuổi trẻ, một thời đại cả dân tộc sẵn sàng “Cảm tử cho Tổ quốc quyết sinh”. Ý thơ không chỉ là một cách nói của thi ca mà thực sự là dũng khí tinh thần và hành động của một thế hệ sẵn sàng dâng hiến tất cả cho đất nước thân yêu.

Bởi thế người lính luôn có thể đón nhận cái chết vào bất cứ lúc nào:

*Áo bào thay chiếu anh về đất*

Câu thơ vẽ nên một cái chết nhẹ nhàng đầy thanh thản vì anh đã hoàn thành nghĩa vụ thiêng liêng. Cách dùng từ “về đất” là cách nói tránh làm giảm nhẹ sự đau thương và cái chết không còn là điều đáng sợ. Bởi anh đang được trở về với cội nguồn, với lòng mẹ đất bao dung ấm áp luôn đón nhận những đứa con vào lòng để xoa dịu, vỗ về. Và hơn hết mảnh đất Tổ Quốc ôm trọn lấy anh, máu xương anh đã hoà vào núi sông mạch nguồn và linh hồn anh đã trở thành bất tử.

Hình ảnh “áo bào” theo Quang Dũng thì đó chỉ là một cách nói lãng mạn, giàu tưởng tượng mang tính ước lệ trong thơ cổ để an ủi bạn bè cho cái chết đẹp hơn, lãng mạn hơn, xứng đáng với sự hi sinh cao quý vì nước quên thân của người lính Tây Tiến. Cách viết của Quang Dũng đã làm cho câu thơ viết về cái chết mà không gợi sự bi thương.

Và để biểu dương cho tâm tình của anh dành cho Tổ Quốc, núi sông đã làm nên khúc giao hoà âm vang núi rừng:

*Sông Mã gầm lên khúc độc hành*

Sông Mã, con sông đã tưng chứng kiến bao ngày tháng anh hành quân gian khổ, sẻ chia cùng anh những vui buồn đời lính. Nay trước sự ra đi của anh, sông Mã thay mặt Tổ quốc và nhân dân vang lên khúc nhạc trầm hùng vang vọng tiễn đưa anh vào cõi vĩnh hằng. Tiếng gầm của sông Mã hay tiếng khóc lớn của dân tộc, của đất nước nâng cái chết của người lính lên tầng cao hoành tráng, mang tính sử thi.

Âm điệu câu thơ hùng tráng đã làm giảm nhẹ cảm giác bi thương.Thiên nhiên không chỉ gắn bó, sẻ chia, đồng cảm với người lính, mà với Quang Dũng thiên thiên – những đoạn đường hành quân, sông nước núi rừng, cây lau, ngọn cỏ còn biểu tượng cho hồn thiêng sông núi làm trọn hành trình vỗ về, an ủi người lính khi họ từ giã cuộc đời.

**Kết luận:** Nghệ thuật đối lập được sử dụng xuyên suốt khổ thơ góp phần tạo nên vẻ đẹp hình tượng người lính Tây Tiến: tuy gian khổ thiến thốn nhưng vẫn dữ dội, hào hùng,vừa mang vẻ đẹp bi tráng vừa mang vẻ đẹp lãng mạn làm say mê lòng người. Biện pháp đối lập đã góp phần không nhỏ cho vẻ đẹp của những vần thơ và gợi liên tưởng sâu xa, giúp người đọc cảm nhận được vẻ đẹp nên thơ đa sắc thái của núi rừng Tây Bắc và tâm hồn lãng mạn của người lính. Tấm lòng trân trọng, yêu thương những người lính cùng chiến đấu và tài hoa của Quang Dũng đã để lại văn học và cuộc đời hình tượng rất thực và rất đẹp một thời của những chàng trai yêu nước. “một tượng đài bất tử bằng thơ về người lính Tây Tiến” (Phong Lan)

**Câu 6: Vẻ đẹp lãng mạn và tính chất bi tráng trong bài thơ Tây Tiến**

***1. Vẻ đẹp lãng mạn***

*a. Vẻ đẹp lãng mạn trong văn học* bắt nguồn từ cảm hứng đi tìm cái đẹp trong những cái khác lạ, phi thường, độc đáo vượt lên trên những cái tầm thường, quen thuộc của đời sống hàng ngày, thể hiện ở cái tôi tràn đầy tình cảm, cảm xúc của nhà thơ. Tác giả có tư tưởng, lí tưởng hoá hiện thực và nuôi nhiều ước mơ, hoài bão về tương lai ới sự phát huy cao độ của trí tưởng tượng, liên tưởng, cách nói khoa trương, phóng đại, ngôn ngữ mang tính biểu cảm và tạo được ấn tượng mạnh mẽ.

*b. Vẻ đẹp lãng mạn trong bài thơ*

Quang Dũng vẫn tìm thấy vẻ đẹp trên con đường hành quân gian khổ, trong cuộc sống thiếu thốn.

+ Hình ảnh “hoa về trong đêm hơi” là một hình ảnh tưởng tượng làm ấm lòng người trên con đường hành quân mờ sương.

+ Cuối con đường hành quân đầy gian khổ có “Mai Châu mùa em thơm nếp xôi” – một gia đình thân thiết, ấm cúng với bàn tay em chăm sóc ân cần đang đợi chờ.

+ Đêm hội rực rỡ, ánh sáng lung linh và có em lộng lẫy, e ấp, kín đáo trong man điệu huyền hoặc mà ấm áp tình quân dân.

+ Ngay cả cây lau, bông hoa cũng có hồn, cũng có tình lưu luyến tiễn đưa.

🡺 Cảnh vật và con người ở miền Tây như đẹp hơn, sinh động hơn, vừa có hồn vừa tình tứ, vừa hùng vĩ dữ dội vừa mơ màng, huyền bí, vừa hoang so mà ấm áp làm say đắm người người đi, kẻ ở.

- Tâm hồn người lính Tây Tiến thấm đẫm chất lãng mạn

+ Tâm hồn mơ mộng “đêm mơ Hà Nội dáng kiều thơm”.

+ Tưởng tượng một cái chết đẹp đẽ, hào hùng nhẹ nhàng, thanh thản với “Áo bào …về đất” trong tiếng khóc tiễn đưa của sông Mã trầm hùng.

+ Họ tin tưởng chiến đấu hôm nay cho mùa xuân đất nước mai sau “Ai lên Tây Tiến mùa xuân ấy”

🡺 Những hình ảnh đẹp, những ước mơ lãng mạn là hành trang, là sức mạnh tinh thần cho người lính Tây Tiến vơi bớt gian khổ đi tiếp con đường chiến đấu và tạo nên vẻ đẹp rất riêng của bài thơ.

***2. Tính chất bi tráng***

a. Chiến tranh gắn liền với những mất mát đau thương, những năm tháng đầu kháng chiến chống Pháp đầy gian khổ thiến thốn ở miền Tây tổ quốc với muôn vàn gian khổ, khó khăn nhưng người lính TT sẵn sang ra đi, chiến đấy anh dung và không ngại hi sinh.

*b. Biểu hiện trong bài thơ*

- Ngoại hình người lính tiều tuỵ, xanh xao xấu xí nhưng tinh thần dũng mãnh, sáng ngời ý chí quyết tâm bảo vệ biên cương “mắt trừng…”

- Cái chết và cuộc chiến đấu

+ Cái chết bi thảm với những nấm mồ hoang vắng lạnh lẽo nơi biên cương xa xôi nhưng người lính TT vẫn chấp nhận hi sinh “đời xanh” cho TQ với cái chết nhẹ nhàng, hào hùng.

**Kết luận**: Bài thơ hay ghi dấu một thời gian khổ nhưng rất đỗi hào hùng của dân tộc ta, một thế hệ trẻ hiện ngang, bất khuất nhưng rất lãng mạn.